

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về sản xuất, cung cấp,  
sử dụng nước sạch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ, về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ, về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, về việc hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 324/TTr-SXD ngày 23/7/2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và định kỳ báo cáo UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **26** tháng 9 năm 2019.<sup>trc</sup>

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (b/c)
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh, TT Công báo;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP,  
Các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, CN. (VT.10).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Cảnh**

## QUY ĐỊNH

Về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **19** /2019/QĐ-UBND  
ngày **16** tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về quản lý nhà nước đối với các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung khác không nêu trong Quy định này, được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch (sau đây viết tắt là Nghị định số 117/2007/NĐ-CP) và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố được phân công quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh.

2. Các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình có hoạt động liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

#### **Điều 3. Chính sách, kế hoạch phát triển cấp nước**

1. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển và quản lý hoạt động cấp nước. Các đơn vị cấp nước được nhà nước ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Ưu tiên khai thác nguồn nước để cấp nước cho mục đích sinh hoạt.

3. Đầu tư, phát triển hệ thống cấp nước phải phù hợp Kế hoạch phát triển cấp nước được duyệt, Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội địa phương, Quy hoạch vùng tỉnh, Quy hoạch chung xây dựng đô thị, nông thôn và nhu cầu thực tế cấp nước.

#### **Điều 4. Sử dụng nguồn nước cho hoạt động cấp nước**

1. Các cấp chính quyền, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm bảo vệ nguồn nước, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc phá hoại nguồn nước.

2. Trường hợp nguồn nước hạn chế do điều kiện tự nhiên hoặc hạn hán kéo dài, thiên tai, chiến tranh, việc cung cấp nguồn nước thô cho cấp nước sinh hoạt được ưu tiên hàng đầu.

3. Khai thác, sử dụng nguồn nước hợp lý, phối hợp sử dụng nguồn nước mặt và từng bước hạn chế sử dụng nước ngầm để cung cấp nước trên cơ sở quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh hoặc quy hoạch tỉnh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.